

Số: 57/2020/QĐST-DS

Long Biên, ngày 30 tháng 7 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;  
Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 22/7/2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 01/2020/TLST-DS ngày 02 tháng 01 năm 2020 về việc “ Tranh chấp hợp đồng tín dụng”.

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận của các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

***1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:***

**Nguyên đơn:** *Ngân hàng thương mại cổ phần Đ*

*Trụ sở: Số C N, phường T, quận Hoàn Kiếm, thành Phố Hà Nội.*

*Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Đình L. Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị .*

*Đại diện theo ủy quyền : Ông Mai Xuân T - Phó giám đốc khối quản lý và tái cấu trúc tài sản - Ngân hàng thương mại cổ phần Đ.*

*Người được ủy quyền lại : Bà Phạm Thị N - Cán bộ xử lý nợ*

**Bi đơn:** *Bà Nguyễn Thị H, SN 1981*

*Ông Nguyễn Tuấn A, SN 1971*

*Trú tại: Tổ B phường T, quận Long Biên, thành phố Hà Nội*

***2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:***

**2.1.** Bà Nguyễn Thị H và ông Nguyễn Tuấn A xác nhận còn nợ Ngân hàng thương mại cổ phần Đ số tiền phát sinh từ Hợp đồng cho vay số 72/2015/HĐTD/PVB-CNĐĐ ngày 15/06/2015, phụ lục 01 ngày 17/7/2015 Hợp đồng cho vay số 72/2015/HĐTD/PVB-CNĐĐ ngày 15/06/2015 và khế ước nhận nợ số 01/KUNN ngày 15/6/2015 là 1.534.399.410 đồng trong đó nợ gốc là 1.060.000.000 đồng, lãi trong hạn 355.641.298 đồng, lãi quá hạn 118.758.113 đồng ( số liệu tính đến ngày 22/7/2020).

**2.2.** Bà Nguyễn Thị H và ông Nguyễn Tuấn A cam kết thanh toán cho Ngân hàng thương mại cổ phần Đ số tiền 1.534.399.410 đồng phát sinh từ Hợp đồng cho vay số 72/2015/HĐTD/PVB-CNĐĐ ngày 15/06/2015, phụ lục 01 ngày 17/7/2015 Hợp đồng cho vay số 72/2015/HĐTD/PVB-CNĐĐ ngày 15/06/2015 và khế ước nhận nợ số

01/KUNN ngày 15/6/2015 chậm nhất đến ngày 30/11/2020.

**2.3.** Bà Nguyễn Thị H và ông Nguyễn Tuấn A còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất do các bên thỏa thuận trong Hợp đồng cho vay số 72/2015/HĐTD/PVB-CNĐĐ ngày 15/06/2015 và khế ước nhận nợ số 01/KUNN ngày 15/6/2015 nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật kể từ ngày đến hạn của thời hạn theo quy định tại Điều 2.2 của Quyết định này cho đến khi thanh toán hết khoản nợ.

**2.5.** Bà Nguyễn Thị H và ông Nguyễn Tuấn A không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng thương mại cổ phần Đ có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp (Hoặc áp dụng các biện pháp khác theo quy định của pháp luật) để thu hồi khoản nợ gồm: Tài sản thế chấp là Quyền sử dụng đất và tài sản trên đất tại thửa đất số 9(3)-4, tờ bản đồ số 20 có diện tích 73.20 m<sup>2</sup> (hình thức sử dụng riêng 31.80 m<sup>2</sup>, chung 41.40 m<sup>2</sup> địa chỉ tại Tổ 13 Phường Thạch Bàn, Quận Long Biên thành phố Hà Nội theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BT 954237 do Ủy ban nhân dân Quận Long Biên, thành phố Hà Nội cấp ngày 24/9/2014 cho chủ sở hữu là bà Hồ Thị Thắm và ông Trương Văn Thuyên; Chuyển nhượng sang tên cho ông Nguyễn Tuấn A và bà Nguyễn Thị H theo hợp đồng số 0729 ngày 15/6/2015.

**2.6.** Trong trường hợp xử lý tài sản bảo đảm không đủ để thanh toán khoản nợ cho ngân hàng thì ông Nguyễn Tuấn A và bà Nguyễn Thị H vẫn có nghĩa vụ trả nợ cho ngân hàng.

**3. Về án phí:** Bà Nguyễn Thị H và ông Nguyễn Tuấn A chịu án phí dân sự sơ thẩm là 29.015.991 đồng. Ngân hàng thương mại cổ phần Đ không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm nên được hoàn lại số tiền tạm ứng án phí 25.800.000 đồng đã nộp tại biên lai số 0015865 ngày 02/01/2020 của Chi cục thi hành án dân sự quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

**4.** Quyết định này, có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**5.** Quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

## THẨM PHÁN

- Nơi nhận:
- VKS ND quận Long Biên.
- Tòa án nhân dân TP Hà Nội
- Những người tham gia tố tụng
- Chi cục THA dân sự quận Long Biên
- Lưu.

**Nguyễn Thị Trâm Anh**